



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIỚI THIỆU LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

*(Tài liệu họp báo công bố Luật ngày 17/7/2015)*

## **I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**

Bước vào công cuộc Đổi mới, hệ thống pháp luật nước ta còn rất đơn giản, chỉ có Hiến pháp, Bộ luật hình sự, một số luật, pháp lệnh, nghị định về tổ chức bộ máy nhà nước và một vài lĩnh vực kinh tế - xã hội. Yêu cầu cấp bách của việc chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi phải khẩn trương xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, khả thi điều chỉnh các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Để đáp ứng mục tiêu này, Quốc hội đã ban hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 1996 (được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2002), Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004 và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008. Sự ra đời của Luật năm 1996, Luật năm 2004 và Luật năm 2008 đã góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành ở Trung ương và địa phương về ý nghĩa, vai trò của công tác xây dựng pháp luật, từng bước đưa công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đi vào nề nếp.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình thực hiện 02 Luật hiện hành đã bộc lộ những bất cập, hạn chế lớn sau đây: (1) Hệ thống pháp luật phức tạp, chồng chéo gây khó khăn cho việc tuân thủ, thi hành; (2) Chất lượng nhiều văn bản quy phạm pháp luật còn hạn chế, tính khả thi chưa cao; (3) Chưa khuyến khích, thu hút được sự tham gia tích cực của Nhân dân vào quá trình xây dựng văn bản... Ngoài ra, sự tồn tại song song 02 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong một thời gian dài với nhiều quy định “vênh” nhau như khái niệm văn bản quy phạm pháp luật, hình thức văn bản, quy trình xây dựng, hiệu lực văn bản... đã gây khó khăn trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để khắc phục những bất cập, hạn chế nêu trên, đồng thời nhằm kịp thời cụ thể hóa nội dung và tinh thần của Hiến pháp năm 2013 thì việc ban hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật là rất cần thiết. Trên tinh thần đó, ngày 22/6/2015, tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII đã xem xét, thông qua Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG LUẬT**

### **1. Mục tiêu**

Tạo khuôn khổ pháp lý với nhiều đổi mới về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm xây dựng và vận hành hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận, hiệu lực và hiệu quả.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

*Một là, tiếp tục thể chế hóa Nghị quyết số 48 của Bộ Chính trị về Chiến lược*



xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật với chủ trương đơn giản hóa hệ thống pháp luật; đổi mới cách xây dựng chương trình và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng dân chủ, hiện đại, hiệu quả.

*Hai là*, bảo đảm phù hợp với tinh thần và nội dung của Hiến pháp mới, bảo đảm sự đồng bộ với các dự án luật về tổ chức bộ máy nhà nước đang được sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới.

*Ba là*, kế thừa những nội dung còn phù hợp của Luật năm 2008, Luật năm 2004 và một số quy định của Luật năm 1996.

### **III. NỘI DUNG MỚI CƠ BẢN CỦA LUẬT**

Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (gồm 17 chương, 173 điều) được xây dựng trên cơ sở hợp nhất 02 Luật hiện hành thành 01 Luật để áp dụng thống nhất việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi cả nước. So với quy định của 02 Luật hiện hành, Luật năm 2015 có những điểm mới cơ bản sau đây:

***Thứ nhất***, về khái niệm quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật

Để khắc phục hạn chế trong việc phân biệt khái niệm văn bản quy phạm pháp luật với văn bản hành chính thông thường và những văn bản khác của cơ quan nhà nước được ban hành trong thời gian qua, Luật mới đã bổ sung khái niệm “Quy phạm pháp luật” (Điều 3), đồng thời hoàn thiện khái niệm “Văn bản quy phạm pháp luật”.

***Thứ hai***, về thẩm quyền, hình thức văn bản quy phạm pháp luật

Với chủ trương tiếp tục tinh gọn hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Luật mới đã giảm được 05 loại văn bản quy phạm pháp luật, gồm: nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc giữa Chính phủ với cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội (trừ nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ với Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); thông tư liên tịch giữa các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

Ngoài ra, trên cơ sở quy định của Hiến pháp 2013 và các Luật về tổ chức bộ máy nhà nước (Luật tổ chức Quốc hội (sửa đổi), Luật tổ chức Chính phủ (sửa đổi), Luật tổ chức chính quyền địa phương...), Luật mới quy định rõ ràng, cụ thể và chặt chẽ hơn nội dung ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các chủ thể có thẩm quyền, từ trung ương đến địa phương.

***Thứ ba***, về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh

Để bảo đảm tính chủ động, linh hoạt trong công tác lập pháp, Luật mới không quy định về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội và chỉ quy định về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hằng năm (Điều 31).

***Thứ tư***, về quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật



- Tách bạch quy trình xây dựng chính sách với quy trình soạn thảo luật, pháp lệnh, nghị định của Chính phủ và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong đó tập trung quy định về quy trình xây dựng chính sách.

- Đổi mới quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của một số cơ quan, người có thẩm quyền khác theo đó bổ sung quy định cụ thể hơn về trình tự, thủ tục soạn thảo, thẩm định, thẩm tra văn bản.

- Bổ sung nhiều quy định mới về việc tổ chức lấy ý kiến nhằm mở rộng dân chủ, tăng cường công khai, minh bạch trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tham gia vào quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

**Thứ năm,** bảo đảm quyền sáng kiến lập pháp của đại biểu Quốc hội

Luật năm 2015 quy định rõ quyền sáng kiến lập pháp của đại biểu Quốc hội gồm quyền kiến nghị về luật, pháp lệnh và quyền đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; đồng thời phân biệt rõ hai quyền này dựa trên tiêu chí về căn cứ lập, quy trình, hồ sơ. Ngoài ra, Luật bổ sung cơ chế giúp đại biểu Quốc hội thực hiện quyền sáng kiến lập pháp của mình, theo đó, đại biểu có quyền đề nghị Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Viện nghiên cứu lập pháp hỗ trợ trong việc lập văn bản kiến nghị về luật, pháp lệnh, hồ sơ đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh. Văn phòng Quốc hội có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện cần thiết để đại biểu Quốc hội thực hiện quyền kiến nghị về luật, pháp lệnh, quyền đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh (Điều 33).

**Thứ sáu,** về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

Kế thừa các quy định Luật năm 2008 (Điều 75), Luật năm 2015 bổ sung 03 trường hợp được xây dựng, ban hành văn bản quy phạm theo quy trình rút gọn gồm: (1) Trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; (2) Trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn theo quyết định của Quốc hội; (3) Trường hợp đề ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của văn bản quy phạm pháp luật trong một thời hạn nhất định.

**Thứ bảy,** về những hành vi bị nghiêm cấm trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Luật năm 2015 bổ sung 01 điều quy định về các hành vi bị nghiêm cấm (Điều 14), bao gồm các hành vi sau: Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trái với Hiến pháp, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; Ban hành văn bản không thuộc hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Ban hành văn bản quy phạm pháp luật không đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định trong Luật này; Quy định thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Tổng Kiểm toán Nhà nước; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, trừ trường hợp được giao trong luật.



### **Thứ tám,** về văn bản quy định chi tiết

Để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và khắc phục tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, Luật năm 2015 bổ sung một số quy định mới như: (1) Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh (Điều 11); (2) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực (Điều 154).

**Thứ chín,** về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Luật mới quy định trường hợp dự thảo văn bản quy phạm pháp luật không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và cơ quan ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy theo mức độ mà xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan (Điều 7).

**Thứ mười,** về việc bảo đảm cho công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Luật bổ sung quy định trách nhiệm của Nhà nước trong việc thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ, công chức tham gia xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; hiện đại hóa phương tiện, hạ tầng kỹ thuật và bảo đảm kinh phí từ giai đoạn xây dựng chính sách, soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý đến hoàn thiện, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Điều 171).

## **IV. TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT**

Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016, để bảo đảm các nội dung của Luật được triển khai thực hiện có hiệu quả, Bộ Tư pháp đang phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật;

- Tổ chức quán triệt việc thực hiện; tập huấn, phổ biến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Rà soát, kiện toàn, bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật ở tất cả các ngành, các cấp để có biện pháp bố trí cán bộ đủ năng lực làm công tác này.

**BỘ TƯ PHÁP**